

1. Giải Toán 4 Trang 168, 169, Bài 1 SGK

Đề Bài:

Tính :

$$a) \frac{2}{3} \times \frac{4}{7}; \quad \frac{8}{21} : \frac{2}{3};$$

$$\frac{8}{21} : \frac{4}{7}; \quad \frac{4}{7} \times \frac{2}{3}$$

$$b) \frac{3}{11} \times 2; \quad \frac{6}{11} : \frac{3}{11};$$

$$\frac{6}{11} : 2; \quad 2 \times \frac{3}{11};$$

$$c) 4 \times \frac{2}{7}; \quad \frac{8}{7} : \frac{2}{7};$$

$$\frac{8}{7} : 4; \quad \frac{2}{7} \times 4.$$

Phương Pháp Giải:

- Áp dụng quy tắc nhân, chia hai phân số:

+ Muốn nhân hai phân số ta lấy tử số nhân với tử số, mẫu số nhân với mẫu số

+ Muốn chia hai phân số ta lấy phân số thứ nhất nhân với phân số nghịch đảo của phân số thứ hai

Đáp Án:

$$a) \frac{2}{3} \times \frac{4}{7} = \frac{8}{21};$$

$$\frac{8}{21} : \frac{2}{3} = \frac{8}{21} \times \frac{3}{2} = \frac{24}{42} = \frac{4}{7}$$

$$\frac{8}{21} : \frac{4}{7} = \frac{8}{21} \times \frac{7}{4} = \frac{56}{84} = \frac{2}{3};$$

$$\frac{4}{7} \times \frac{2}{3} = \frac{8}{21}$$

$$b) \frac{3}{11} \times 2 = \frac{6}{11};$$

$$\frac{6}{11} : \frac{3}{11} = \frac{6}{11} \times \frac{11}{3} = \frac{66}{33} = 2$$

$$\frac{6}{11} : 2 = \frac{6}{11 \times 2} = \frac{6}{22} = \frac{3}{11};$$

$$2 \times \frac{3}{11} = \frac{2 \times 3}{11} = \frac{6}{11}$$

$$c) 4 \times \frac{2}{7} = \frac{8}{7}$$

$$\frac{8}{7} : \frac{2}{7} = \frac{8}{7} \times \frac{7}{2} = \frac{56}{14} = 4$$

$$\frac{8}{7} : 4 = \frac{8}{7 \times 4} = \frac{8}{28} = \frac{2}{7}$$

$$\frac{2}{7} \times 4 = \frac{2 \times 4}{7} = \frac{8}{7}$$

## 2. Giải Toán Lớp 4 Trang 168, 169, Bài 2

### Đề Bài:

Tìm x :

$$a) \frac{2}{7} \times x = \frac{2}{3};$$

$$b) \frac{2}{5} : x = \frac{1}{3};$$

$$c) x : \frac{7}{11} = 22.$$

### Phương Pháp Giải:

+ Tìm thừa số chưa biết bằng cách lấy tích hai phân số chia cho thừa số đã biết

+ Tìm số chia bằng cách lấy số bị chia chia cho thương

+ Tìm số bị chia bằng cách lấy thương nhân với số chia

+ Áp dụng quy tắc nhân, chia hai phân số theo lí thuyết đã học

### Đáp Án:

$$a) \frac{2}{7} \times x = \frac{2}{3};$$

$$x = \frac{2}{3} : \frac{2}{7}$$

$$x = \frac{7}{3}$$

$$b) \frac{2}{5} : x = \frac{1}{3};$$

$$x = \frac{2}{5} : \frac{1}{3}$$

$$x = \frac{6}{5}$$

$$c) x : \frac{7}{11} = 22.$$

$$x = 22 \times \frac{7}{11}$$

$$x = 14.$$

### 3. Giải Toán Lớp 4 Ôn Tập Về Các Phép Tính Với Phân Số Trang 168, 169, Bài 3 SGK

Đề Bài:

$$a) \frac{3}{7} \times \frac{7}{3};$$

$$b) \frac{3}{7} : \frac{3}{7};$$

$$c) \frac{2}{3} \times \frac{1}{6} \times \frac{9}{11};$$

$$d) \frac{2 \times 3 \times 4}{2 \times 3 \times 4 \times 5}$$

Phương Pháp Giải:

- Áp dụng quy tắc nhân, chia hai phân số

+ Muốn nhân hai phân số ta lấy tử số nhân với tử số, mẫu số nhân với mẫu số

+ Muốn chia hai phân số ta lấy phân số thứ nhất nhân với phân số nghịch đảo của phân số thứ hai

- Áp dụng quy tắc rút gọn hai phân số để tìm phân số rút gọn của biểu thức

**Đáp Án:**

$$a) \frac{3}{7} \times \frac{7}{3} = \frac{3 \times 7}{7 \times 3} = 1$$

$$b) \frac{3}{7} : \frac{3}{7} = \frac{3}{7} \times \frac{7}{3} = \frac{3 \times 7}{7 \times 3} = 1$$

$$c) \frac{2}{3} \times \frac{1}{6} \times \frac{9}{11} = \frac{2 \times 1 \times 9}{3 \times 6 \times 11} = \frac{2 \times 1 \times 3 \times 3}{3 \times 3 \times 2 \times 11} = \frac{1}{11}$$

$$d) \frac{2 \times 3 \times 4}{2 \times 3 \times 4 \times 5} = \frac{1}{5}$$

#### 4. Giải Toán Lớp 4 Trang 168, 169 Bài Ôn Tập Về Các Phép Tính Với Phân Số, Bài 4 SGK

**Đề Bài:**

Một tờ giấy hình vuông có cạnh  $\frac{2}{5}$  m

- Tính chu vi và diện tích tờ giấy hình vuông đó
- Bạn An cắt tờ giấy đó thành các ô vuông, mỗi ô có cạnh  $\frac{2}{25}$  m thì cắt được tất cả bao nhiêu ô vuông?
- Một tờ giấy hình chữ nhật có chiều dài  $\frac{4}{5}$  m và có cùng diện tích với tờ giấy hình vuông đó. Tìm chiều rộng tờ giấy hình chữ nhật

**Phương Pháp Giải:**

a, Áp dụng tính chất của hình vuông: Hình vuông là hình có 4 cạnh bằng nhau

- Áp dụng công thức tính chu vi hình vuông:  $P = 4 \times a$  (a là cạnh hình vuông)

- Áp dụng công thức tính diện tích hình vuông:  $S = a \times a$

b, Số ô vuông cắt được = diện tích tờ giấy : diện tích một ô vuông

c, Áp dụng công thức tính diện tích hình chữ nhật:  $S = \text{chiều dài} \times \text{chiều rộng}$

=> Chiều rộng hình chữ nhật = diện tích hình chữ nhật : chiều dài hình chữ nhật

**Đáp Án:**

a, Chu vi tờ giấy đó là:

$$\frac{2}{5} \times 4 = \frac{8}{5} \text{ (m)}$$

Diện tích tờ giấy đó là:

$$\frac{2}{5} \times \frac{2}{5} = \frac{4}{25} \text{ (m}^2\text{)}$$

b,

**Cách 1:**

Trên mỗi cạnh hình vuông đều có:

$$\frac{2}{5} : \frac{2}{25} = 5 \text{ (ô vuông)}$$

Số ô vuông cắt được là:

$$5 \times 5 = 25 \text{ (ô vuông)}$$

**Cách 2:**

Diện tích mỗi ô vuông là:

$$\frac{2}{25} \times \frac{2}{25} = \frac{4}{625} \text{ (m}^2\text{)}$$

Số ô vuông cắt được là:

$$\frac{4}{25} : \frac{4}{625} = 25 \text{ (ô vuông)}$$

Chiều rộng tờ giấy hình chữ nhật là:

$$\frac{4}{25} : \frac{4}{5} = \frac{1}{5} \text{ (m)}$$

Đáp số: a,  $\frac{8}{5}\text{m}$  và  $\frac{4}{25}\text{m}^2$

b, 25 ô vuông ;  $\frac{1}{5}\text{ m}$